

Số: 02/2020/QĐST-DS

Bình Dương, ngày 16 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Lâm Thị Lan T, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 29 đường Nội Khu C, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Hồ Sĩ L, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 232/23 L, phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 06/3/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hoàng L1 là Luật sư Công ty Luật TNHH Tư vấn pháp luật Q, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Công ty TNHH S; địa chỉ trụ sở: Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 15, khu phố K, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH S: Ông Cho Hyun S, sinh năm 1981; quốc tịch: Hàn quốc; địa chỉ nơi làm việc: Công ty TNHH S, thửa đất số 237, tờ bản đồ số 15, khu phố K, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền được chứng nhận/Hợp thức hóa lãnh sự ngày 27/7/2020; Giấy ủy quyền ngày 22/8/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH S: Bà Trương Thị H là Luật sư Văn phòng Luật sư Trương Thị H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Cho Hyun S, sinh năm 1981; quốc tịch: Hàn quốc; địa chỉ nơi làm việc: Công ty TNHH S, có trụ sở tại: Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 15, khu phố K, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Cho Hyun S: Bà Trương Thị H là Luật sư Văn phòng Luật sư Trương Thị H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Cho Jae E, sinh năm 1978; quốc tịch: Hàn quốc; địa chỉ thường trú: 104 Dong 1602 Ho, Prugio Apt, 1730bun – Gi Misung – Dong, Kwanak – Gu, Seoul, Korea; địa chỉ liên hệ: Công ty TNHH S, có trụ sở tại: Thửa đất số 237, tờ bản đồ số 15, khu phố K, phường T1, thị xã T2, tỉnh Bình Dương.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Cho Jae E: Bà Trương Thị H là Luật sư Văn phòng Luật sư Trương Thị H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người phiên dịch tiếng Hàn:* Bà Vũ Thị Thu H1, sinh năm 1971; địa chỉ: Số 394, T3, phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Cho Hyun S xác nhận nợ bà Lâm Thị Lan T số nợ gốc là 31.600.000.000 đồng (ba mươi một tỷ, sáu trăm triệu đồng).

2. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Cho Hyun S phải có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ gốc là 31.600.000.000 đồng (ba mươi một tỷ, sáu trăm triệu đồng) cho bà Lâm Thị Lan T.

3. Về phương thức trả nợ: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản qua số tài khoản cá nhân của bà Lâm Thị Lan T là 210110101219999 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (EXIMBANK) – Chi nhánh Phú Mỹ Hưng.

4. Về thời gian trả nợ cụ thể:

Chậm nhất đến 10 giờ ngày 16/10/2020, ông Cho Hyun S có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị Lan T số tiền 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng).

Chậm nhất đến ngày 09/02/2021, ông Cho Hyun S có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị Lan T số tiền 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng).

Chậm nhất đến ngày 30/3/2021, ông Cho Hyun S có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị Lan T số tiền 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng).

Chậm nhất đến ngày 30/3/2022, ông Cho Hyun S có nghĩa vụ trả cho bà Lâm Thị Lan T số tiền 11.600.000.000 đồng (mười một tỷ, sáu trăm triệu đồng).

Trường hợp ông Cho Hyun S vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà Lâm Thị Lan T theo thỏa thuận nêu trên, thì bà Lâm Thị Lan T có quyền yêu cầu thi hành án trước thời hạn đối với toàn bộ các khoản nợ mà ông Cho Hyun S chưa trả cho bà Lâm Thị Lan T tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải trả thì còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 đối với số tiền và thời gian chậm trả.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lâm Thị Lan T phải nộp 34.900.000 đồng (ba mươi bốn triệu, chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 71.500.000 đồng (bảy mươi một triệu, năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044541 ngày 16/3/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương. Trả lại cho bà Lâm Thị Lan T 36.600.000 đồng (ba mươi sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa.

Ông Cho Hyun S phải nộp 34.900.000 đồng (ba mươi bốn triệu, chín trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Thanh Trúc